

Số: /KH-UBND

Đại Sơn, ngày tháng năm 2026

KẾ HOẠCH

Triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị; Chương trình số 03-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Thành ủy Hải Phòng và Chương trình hành động của Ban Thường vụ thành ủy thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; Kế hoạch số 49-KH/ĐU ngày 22/12/2025 của Đảng ủy xã Đại Sơn về thực hiện Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân;

Thực hiện Kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND thành phố Hải Phòng về việc triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân;

Thực hiện Quyết định số 118/QĐ-UBND ngày 12/01/2026 của UBND thành phố Hải Phòng về việc phê duyệt Đề án “Nâng cao năng lực hệ thống y tế thành phố Hải Phòng triển khai Nghị quyết số 72-NQ/TW, ngày 09/9/2025 của Bộ Chính trị về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân”;

UBND xã Đại Sơn xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện, cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 72-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị quyết số 282/NQ-CP ngày 15/9/2025 của Chính phủ, Thông báo Kết luận số 397-TB/VPTW ngày 29/10/2025 và Chương trình hành động số 03-CTr/TU ngày 30/10/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy; Kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 26/12/2025 của UBND thành phố. Tạo sự thống nhất cao trong nhận thức và hành động của toàn hệ thống chính trị, phát huy vai trò, trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền, các ban, ngành, đoàn thể nhất là ngành Y tế - cơ quan đầu mối, nòng cốt trong triển khai thực hiện Nghị quyết.

- Cụ thể hóa các chủ trương, định hướng lớn của Đảng, Nhà nước và thành phố bằng các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với chức năng, nhiệm vụ của từng cơ quan, đơn vị, thôn; khắc phục tình trạng “chủ trương thì đúng nhưng triển khai không hiệu quả”, chuyển mạnh từ nhận thức sang hành động, từ chỉ đạo sang tổ chức thực hiện thực chất, hiệu quả.

- Thể hiện nghĩa vụ, trách nhiệm của xã và ngành y tế trong việc xác định các nội dung ưu tiên, nhiệm vụ trọng tâm, tạo chuyển biến rõ nét, mang tính đột phá trong công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, bảo đảm người dân được thụ hưởng sớm các chính sách theo chủ trương của Trung ương và thành phố.

- Bảo đảm nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về y tế, khơi dậy tinh thần trách nhiệm, tính tiên phong của đội ngũ công chức, viên chức, người lao động ngành y tế; huy động sự tham gia của toàn xã hội trong chăm sóc, bảo vệ, nâng cao sức khỏe Nhân dân; bảo đảm mọi người dân đều được chăm sóc sức khỏe, sống lâu, sống khỏe, sống lành mạnh, nâng cao thể chất, ý thức bảo vệ sức khỏe và chủ động phòng ngừa bệnh tật trong toàn xã hội.

2. Yêu cầu

- Quán triệt đầy đủ, sâu sắc, thống nhất trong toàn hệ thống chính trị về vị trí, vai trò, ý nghĩa và tầm quan trọng của công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; coi đây là trách nhiệm chính trị, nghĩa vụ thường xuyên, lâu dài của cả hệ thống chính trị, là nhiệm vụ trọng tâm của cấp ủy chính quyền và là trách nhiệm chuyên môn trực tiếp của ngành Y tế. Ngành Y tế xã chủ trì, tham mưu, hướng dẫn, kiểm tra, giám sát việc thực hiện; các phòng, ban, ngành, thôn phối hợp chặt chẽ, huy động tối đa nguồn lực, điều kiện cần thiết để bảo đảm kết quả thực hiện thiết thực, hiệu quả.

- Việc triển khai thực hiện Kế hoạch phải đồng bộ, toàn diện, có trọng tâm, trọng điểm, gắn với các nghị quyết, chương trình phát triển kinh tế - xã hội của Trung ương, thành phố; Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã lần thứ I, nhiệm kỳ 2025-2030.

- Thực hiện nghiêm nguyên tắc “6 rõ”: “*rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả*”; đề cao tinh thần “*nói đi đôi với làm*”, lấy kết quả, hiệu quả và sự hài lòng của người dân làm thước đo. Kết quả triển khai Kế hoạch là tiêu chí quan trọng để đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ hàng năm của cơ quan, đơn vị và người đứng đầu. Kiên quyết khắc phục tình trạng hình thức, chiếu lệ; khuyến khích đổi mới, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám chịu trách nhiệm vì sức khỏe và hạnh phúc của Nhân dân.

II. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu đến năm 2030

- Nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ khỏe mạnh của Nhân dân. Đến năm 2030, tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 01-18 tuổi thêm ít nhất 1,5 cm; tuổi thọ trung bình đạt trên 75 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt tối thiểu 68 năm.

- Giảm gánh nặng bệnh tật và kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe. Tỷ lệ tiêm chủng các vắc-xin trong Chương trình Tiêm chủng mở rộng đạt trên 98%. Tỷ lệ người dân thường xuyên tham gia hoạt động thể chất tăng thêm 10%. 100% học sinh được kiểm tra sức khỏe định kỳ, tư vấn dinh dưỡng,

tâm lý học đường. Tăng cường kiểm soát các yếu tố nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe như rượu, bia, thuốc lá và từ môi trường đất, nước, không khí...

- Người dân được tiếp cận dịch vụ y tế có chất lượng, hướng tới chăm sóc sức khỏe toàn diện. Từ năm 2026, người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 01 lần, được lập sổ sức khỏe điện tử để quản lý sức khỏe theo vòng đời, từng bước giảm gánh nặng chi phí y tế. Đảm bảo đến năm 2030, người dân được miễn viện phí ở mức cơ bản trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình và chủ trương đề ra.

- Hoàn thành việc sắp xếp, tổ chức lại các Trạm Y tế cấp xã theo mô hình đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã, được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo quy định tại Thông tư số 43/2025/TT-BYT ngày 15/11/2025 của Bộ trưởng Bộ Y tế. Đảm bảo đến năm 2027 có ít nhất từ 4-5 bác sĩ/trạm y tế; tỷ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế cấp xã trên 20%.

- Đến năm 2026, tỉ lệ bao phủ bảo hiểm y tế đạt trên 96% dân số, đến năm 2030 đạt từ 98% trở lên; đảm bảo triển khai và phát triển các loại hình bảo hiểm sức khỏe theo đúng quy định.

- Phấn đấu và duy trì đạt từ 92% trở lên mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công lập tại các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh toàn thành phố.

2. Tầm nhìn đến năm 2045

Phấn đấu đến năm 2045, xã Đại Sơn có hệ thống y tế hiện đại, đồng bộ, thông minh, công bằng, hiệu quả và bền vững; lấy phòng bệnh làm trọng tâm, chăm sóc sức khỏe Nhân dân làm trung tâm; đáp ứng yêu cầu chăm sóc, bảo vệ và nâng cao sức khỏe Nhân dân ngày càng cao, đa dạng.

Xây dựng môi trường sống có chất lượng cao; nâng cao các chỉ số sức khỏe của người dân và mức độ bao phủ các dịch vụ chăm sóc sức khỏe thiết yếu. Phấn đấu nâng tuổi thọ trung bình của người dân lên trên 80 tuổi, trong đó số năm sống khỏe mạnh đạt trên 71 năm; nâng tầm vóc, thể lực và chiều cao trung bình của thanh niên.

III. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân

- Các phòng, ban, ngành, đoàn thể, tổ chức chính trị - xã hội và các thôn tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế - xã hội của địa phương; lồng ghép các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe Nhân dân vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và chính sách phát triển thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân xã về tiến độ, kết quả thực hiện.

- Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi, hình thành ý thức tự giác, chủ động rèn luyện, bảo vệ

và nâng cao sức khỏe của người dân. Thường xuyên xây dựng, triển khai các chương trình truyền thông đa dạng, phù hợp với từng nhóm đối tượng; phát huy phong trào “Toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe”, xây dựng “văn hóa sức khỏe” trong cộng đồng. Tổ chức các hoạt động truyền thông, hưởng ứng “Ngày Sức khỏe toàn dân” (07/4 hằng năm) theo hướng thiết thực, hiệu quả, đúng hướng dẫn.

- Đẩy mạnh công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tự giác, chủ động trong rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng. Các ngành, đơn vị, thôn cần xây dựng, triển khai chương trình truyền thông, giáo dục sức khỏe phù hợp, đa dạng hóa hình thức, nội dung, phương thức tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng; phát huy phong trào “Toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe”, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền thiết thực nhân “Ngày Sức khỏe toàn dân” (07/4 hằng năm) theo chỉ đạo của Bộ Chính trị.

- Triển khai đồng bộ các biện pháp phòng ngừa, kiểm soát nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe Nhân dân, bảo đảm môi trường sống an toàn, lành mạnh; giảm tiêu thụ thuốc lá, rượu, bia, chất gây nghiện; quan tâm công tác chăm sóc sức khỏe tâm thần, nâng cao chất lượng cuộc sống. Quan tâm đầu tư, phát triển thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện thể chất, xây dựng môi trường sống, học tập, làm việc an toàn, khỏe mạnh, gắn với phong trào “Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại”. Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, bạo lực gia đình. Xây dựng mô hình cộng đồng, trường học, nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh.

- Xây dựng, triển khai các chương trình, đề án nâng cao thể lực, trí lực, tầm vóc và tuổi thọ người dân xã, gắn với Chiến lược nâng cao trí lực, thể lực, tầm vóc và tuổi thọ người Việt Nam. Đẩy mạnh giáo dục thể chất, giáo dục dinh dưỡng trong trường học, nâng cao chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số, duy trì mức sinh thay thế bền vững, bảo đảm dinh dưỡng hợp lý, phù hợp điều kiện kinh tế - văn hóa của người dân Hải Phòng.

- Thực hiện đồng bộ các biện pháp bảo vệ, chăm sóc, giáo dục trẻ em, nhất là trẻ có hoàn cảnh khó khăn, bảo đảm mọi trẻ em được bình đẳng tiếp cận dịch vụ y tế, chăm sóc sức khỏe và phát triển toàn diện

- Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và phổ biến kiến thức về chăm sóc sức khỏe, đặc biệt đối với trẻ em, thanh thiếu niên, người cao tuổi. Triển khai hiệu quả Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Thực hiện tốt công tác y tế học đường, bảo đảm quyền trẻ em, đặc biệt là trẻ có hoàn cảnh khó khăn; bảo đảm bình đẳng trong tiếp cận dịch vụ chăm sóc, bảo vệ phù hợp, tạo điều kiện để mỗi trẻ em được phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần.

- Tổ chức triển khai các chương trình, đề án giảm bệnh tật, tử vong, cải thiện dinh dưỡng bà mẹ, trẻ em, thu hẹp chênh lệch chỉ số sức khỏe. Hoàn thiện, đưa vào hoạt động mô hình Trạm Y tế là đơn vị sự nghiệp công lập; ưu tiên đầu tư y tế cơ sở, nâng cao năng lực khám, chữa bệnh, tăng cường đào tạo, bồi dưỡng

đội ngũ nhân lực, đồng thời đầu tư trang thiết bị, thuốc thiết yếu, bảo đảm phát hiện, cấp cứu, điều trị kịp thời tại cơ sở.

- Đổi mới phương thức quản lý, điều hành trong lĩnh vực y tế, thực hiện cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền rõ ràng, tăng cường trách nhiệm giải trình. Quy định cụ thể trách nhiệm của các ngành, cơ quan, đơn vị, thôn trong triển khai nhiệm vụ. Tăng cường kiểm tra, phòng ngừa, phát hiện và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm, lạm dụng, trục lợi chính sách trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân.

2. Nâng cao năng lực hệ thống y tế xã

2.1. Tiếp tục rà soát, hoàn thiện cơ chế, chính sách về y tế

- Kịp thời tổ chức triển khai hiệu quả chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách của Nhà nước, chỉ đạo, hướng dẫn của Bộ, ngành Trung ương, thành phố và các quy định của pháp luật hiện hành về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Chủ động rà soát, tham gia xây dựng, góp ý hoàn thiện các dự án Luật liên quan đến lĩnh vực y tế, như Luật Dân số, Luật Phòng bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thiết bị y tế, Luật Y học cổ truyền... và các văn bản hướng dẫn thi hành do Bộ Y tế chủ trì soạn thảo, bảo đảm phù hợp yêu cầu thực tiễn của xã.

- Triển khai thực hiện hiệu quả các cơ chế, chính sách của thành phố về y tế:

+ Nghị quyết số 45/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định nội dung và mức chi công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cho các đối tượng thuộc diện bảo vệ, chăm sóc sức khỏe trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

+ Nghị quyết số 48/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Ban hành Quy định chính sách hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội và mức chi trả trợ giúp xã hội trên địa bàn thành phố Hải Phòng;

+ Nghị quyết số 49/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định một số chính sách khuyến khích, hỗ trợ đối với tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030;

+ Nghị quyết số 50/2025/NQ-HĐND ngày 10/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Ban hành Quy định nội dung, mức chi hỗ trợ một số hoạt động Y tế - Dân số trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030;

+ Nghị quyết số 54/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định chính sách hỗ trợ về đào tạo, thu hút đối với nguồn nhân lực ngành y tế thành phố Hải Phòng;

+ Nghị quyết số 55/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2025 của Hội đồng nhân dân thành phố Quy định một số chính sách hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030;

+ Nghị quyết số 57/2025/NQ-HĐND ngày 11/12/2022 của HĐND thành phố Hải Phòng về Quy định chính sách hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế (BHYT) cho các nhóm đối tượng xã hội đang thường trú trên địa bàn thành phố Hải Phòng, giai đoạn 2026-2030;

- Nâng cao năng lực hệ thống y tế cơ sở, trong đó tập trung nguồn kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế cho Trạm y tế. Phát huy vai trò đội ngũ nhân viên y tế thôn; duy trì và phát triển đội ngũ cộng tác viên dân số.

- Xây dựng Kế hoạch khám sức khỏe định kỳ hàng năm; Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026-2030 sau khi có hướng dẫn của các cơ quan Trung ương, thành phố.

2.2. Kiện toàn hệ thống y tế, phát triển mạng lưới y tế hiện đại, hiệu quả

- Hoàn thành việc tiếp nhận, chuyển giao Trạm y tế xã thành đơn vị y tế công lập trực thuộc Ủy ban nhân dân xã theo chỉ đạo của Thường trực Ban Bí thư tại Thông báo số 397-TB/VPTW và Thông tư số 43/2025/TT-BYT, bảo đảm hoạt động theo cơ chế đơn vị sự nghiệp công lập, bảo đảm cung ứng đầy đủ dịch vụ cơ bản, thiết yếu về phòng bệnh, chăm sóc sức khỏe ban đầu, quản lý bệnh không lây nhiễm và chăm sóc người cao tuổi tại cộng đồng.

- Kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống y tế xã hoạt động hiệu lực, hiệu quả, hiện đại, phù hợp với mô hình chính quyền địa phương hai cấp; bảo đảm liên thông, phối hợp chặt chẽ giữa các tuyến chuyên môn.

- Rà soát, xác định lại vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, số lượng người làm việc, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp trong đơn vị sự nghiệp y tế công lập.

2.3. Phát triển y tế dự phòng và đảm bảo hoạt động dân số - phát triển

- Kiện toàn, nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng; tăng cường giám sát, cảnh báo sớm, khống chế dịch bệnh, chủ động phòng, chống dịch, ứng phó kịp thời với các tình huống y tế công cộng.

- Xây dựng mạng lưới giám sát dịch bệnh chủ động; triển khai ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cảnh báo và truy vết dịch bệnh, kết nối với hệ thống giám sát quốc gia.

- Bảo đảm đến năm 2027 có ít nhất từ 4-5 bác sĩ/trạm y tế; duy trì đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số theo hướng bền vững, ổn định. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về dân số, sức khỏe sinh sản, bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, trẻ em cho đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số.

- Duy trì và mở rộng chương trình tiêm chủng mở rộng, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh, khám sàng lọc bệnh không lây nhiễm theo hướng dẫn của Bộ Y tế; từng bước quản lý sức khỏe theo vòng đời.

- Tăng cường năng lực quản lý, giám sát và kiểm tra liên ngành về an toàn thực phẩm định kỳ và đột xuất, chú trọng các thời điểm cao điểm (Tết Nguyên

đán, Lễ hội, mùa du lịch biển, năm học mới...), đặc biệt đối với các nhóm nguy cơ cao (thức ăn đường phố, bếp ăn tập thể, khu công nghiệp, trường học, nhà hàng, du lịch); thực hiện nghiêm công tác hậu kiểm, truy xuất nguồn gốc thực phẩm, xử lý vi phạm theo quy định của pháp luật.

- Tăng cường quản lý, kiểm tra các cơ sở kinh doanh thuốc, mỹ phẩm, trang thiết bị y tế.

- Tiếp tục triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý sức khỏe và công tác dân số; thực hiện hiệu quả các mục tiêu của Chiến lược Dân số Việt Nam đến năm 2030 ban hành kèm Quyết định số 1679/QĐ-TTg ngày 22/11/2019 của Thủ tướng Chính phủ và các Kế hoạch, Chương trình hành động của Chính phủ, của Thành ủy, Ủy ban nhân dân thành phố thực hiện Kết luận số 149-KL/TW ngày 10/4/2025 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh thực hiện Nghị quyết số 21-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Hội nghị lần thứ sáu Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về công tác dân số trong tình hình mới, trong đó tập trung chuyển trọng tâm chính sách dân số từ kế hoạch hóa gia đình sang dân số và phát triển.

- Tăng cường công tác thống kê, cập nhật, quản lý dữ liệu dân số và sức khỏe người dân; thực hiện các giải pháp, hoạt động thích ứng với già hóa dân số, nâng cao sức khỏe người cao tuổi, chăm sóc dài hạn và phục hồi chức năng tại cộng đồng theo Quyết định số 1579/QĐ-TTg ngày 13/10/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình hành động quốc gia về người cao tuổi giai đoạn 2021–2030.

2.4. Phát triển y học cổ truyền và dược liệu

- Tiếp tục triển khai hiệu quả Kết luận số 86-KL/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền y học cổ truyền Việt Nam và Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 16-/CT-UBND ngày 14/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về đẩy mạnh phát triển y học cổ truyền trong giai đoạn mới.

- Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh y học cổ truyền, kết hợp y học cổ truyền và y học hiện đại trong khám chữa bệnh phục vụ nhân dân.

2.5. Bảo đảm công tác phối hợp giữa các tuyến chuyên môn, kỹ thuật

- Tăng cường trao đổi thông tin, phối hợp lập kế hoạch, chia sẻ nguồn lực giữa lực lượng y tế và quân đội, công an trong phòng, chống dịch bệnh, thiên tai, thảm họa, ứng phó khẩn cấp, cứu hộ cứu nạn, khám chữa bệnh nhân đạo.

- Nghiên cứu phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh kết hợp du lịch, nghỉ dưỡng; mở rộng mô hình y học gia đình, kết nối chặt chẽ giữa các tuyến kỹ thuật, các cơ sở y tế và cơ sở chăm sóc người cao tuổi, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe tại nhà.

3. Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh

3.1. Nâng cao y đức, tăng cường kỷ cương, trách nhiệm trong hoạt động khám chữa bệnh

- Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng yêu thương, chăm sóc người bệnh.

- Tiếp tục triển khai hiệu quả việc đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế theo chỉ đạo của Trung ương và Bộ Y tế; gắn với nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *“Lương y phải như từ mẫu”*.

- Rà soát, hoàn thiện và tổ chức thực hiện hiệu quả bộ tiêu chí đánh giá đạo đức nghề nghiệp, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp y tế theo quy định.

- Cải thiện điều kiện và môi trường làm việc, bảo đảm an toàn, giảm áp lực cho người hành nghề; đổi mới cơ chế quản lý và cung ứng dịch vụ theo hướng lấy chất lượng đầu ra và sự hài lòng của người bệnh làm trung tâm.

- Tăng cường công khai, minh bạch; quyết liệt phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí trong lĩnh vực y tế.

3.2. Phát triển nguồn nhân lực y tế chất lượng cao, đồng bộ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ

- Phát triển nguồn nhân lực y tế đảm bảo đủ số lượng, nâng cao chất lượng và phù hợp cơ cấu vị trí việc làm.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các chế độ, chính sách ưu đãi theo quy định đối với người hành nghề y tại Trạm y tế, chú trọng tuyển dụng bác sĩ, dược sĩ, điều dưỡng chất lượng cao cho y tế cơ sở.

- Tăng cường liên kết giữa cơ sở y tế với các trường đại học, cao đẳng y dược trong công tác đào tạo, bồi dưỡng, nghiên cứu khoa học và phát triển chuyên môn.

4. Đột phá trong cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế

4.1. Tăng cường đầu tư nguồn kinh phí từ ngân sách

Ưu tiên bố trí nguồn lực ngân sách nhà nước cho ngành y tế, hằng năm căn cứ khả năng cân đối ngân sách của xã, đảm bảo bố trí đủ kinh phí để đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế; thu hút, đãi ngộ, hỗ trợ đào tạo nguồn nhân lực y tế và nâng cao năng lực cung ứng dịch vụ.

4.2. Đảm bảo tài chính cho công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu, khám sàng lọc và dự phòng bệnh tật

- Tổ chức rà soát, nghiên cứu, bố trí đủ kinh phí triển khai các chương trình khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí theo nhóm đối tượng, phấn đấu mỗi người dân được khám ít nhất 01 lần/năm theo lộ trình phù hợp.

- Từ năm 2026, tổ chức phối hợp đồng bộ giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc miễn phí, khám sức khỏe học sinh - sinh viên, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe người lao động và khám chữa bệnh bảo hiểm y

tế; từng bước mở rộng tiếp cận khám bệnh miễn phí và hoàn thành tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn dân.

- Căn cứ khả năng ngân sách, nghiên cứu chính sách hỗ trợ chi phí vận chuyển cấp cứu ngoại viện cho đối tượng chính sách theo quy định tại pháp luật về ưu đãi người có công và an sinh xã hội.

4.3. Nâng cao hiệu quả quản lý, sử dụng Quỹ Bảo hiểm y tế và thực hiện lộ trình hỗ trợ chi phí khám chữa bệnh

- Tăng cường quản lý, kiểm soát chi phí khám chữa bệnh bảo hiểm y tế; tiếp tục cải cách thủ tục hành chính, sử dụng tiết kiệm chi phí quản lý để tăng chi trực tiếp cho người bệnh.

- Tiếp tục duy trì và mở rộng chính sách miễn, giảm chi phí khám chữa bệnh theo lộ trình đối với người thuộc diện chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và các đối tượng ưu tiên khác trong phạm vi quy định của pháp luật về bảo hiểm y tế và khả năng can đối ngân sách của thành phố.

4.4. Tăng cường bảo đảm an ninh y tế, chủ động ứng phó các tình huống khẩn cấp

Chủ động xây dựng cơ chế phối hợp, điều phối nhân lực và vật lực y tế; bảo đảm dự trữ đầy đủ thuốc, vật tư, thiết bị y tế... để đáp ứng yêu cầu phòng chống dịch bệnh, ứng phó sự cố y tế khẩn cấp, thiên tai, thảm họa; góp phần bảo đảm an ninh y tế của xã.

5. Đột phá phát triển khoa học - công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số ngành Y tế

- Ứng dụng mạnh mẽ khoa học - công nghệ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số trong ngành y tế. Ưu tiên đầu tư, triển khai các giải pháp khoa học - công nghệ mang tính đột phá theo định hướng Nghị quyết số 57-NQ/TW ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị. Đẩy mạnh ứng dụng AI, Blockchain, Big Data, IoT trong khám chữa bệnh, quản lý hồ sơ sức khỏe, dự báo, cảnh báo sớm dịch bệnh.

- Bố trí đủ kinh phí để đầu tư hạ tầng, trang thiết bị công nghệ thông tin cho các trạm y tế để bảo đảm thuận lợi cho khám chữa bệnh, quản lý hồ sơ sức khỏe, sổ sức khỏe và bảo hiểm y tế theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ tại Chỉ thị số 07/CT-TTg.

- Vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, đơn thuốc điện tử; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế, bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu.

- Thúc đẩy các sáng kiến nâng cao năng lực số và kiến thức số cho cán bộ y tế và cộng đồng..

6. Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả nguồn lực xã hội cho phát triển y tế

- Tạo điều kiện phát triển mạnh mẽ khu vực y tế tư nhân. Tổ chức triển khai đồng bộ, hiệu quả Nghị quyết số 68-NQ/TW ngày 04/5/2025 của Bộ Chính

trị, thúc đẩy vai trò của kinh tế tư nhân trong chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đồng thời bảo đảm vai trò chủ đạo của hệ thống y tế công lập. Khuyến khích đầu tư tư nhân và phát triển các mô hình hợp tác công – tư.

- Tạo điều kiện thuận lợi cho nhà đầu tư trong lĩnh vực y tế; ưu tiên bố trí quỹ đất sạch, đẩy nhanh giải phóng mặt bằng, bảo đảm nguyên tắc công khai, minh bạch và đúng quy định pháp luật.

- Khai thác hiệu quả cơ sở vật chất, tài sản công cho phát triển y tế; ưu tiên cơ sở y tế công lập sử dụng các trụ sở dôi dư cho mục đích y tế.

7. Đảm bảo công tác kiểm tra, giám sát và báo cáo kết quả thực hiện

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu thực hiện nghiêm nguyên tắc "6 rõ" (rõ người, rõ việc, rõ trách nhiệm, rõ thẩm quyền, rõ thời gian, rõ kết quả), đồng thời chủ động thiết lập cơ chế kiểm tra nội bộ.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát, không để trục lợi chính sách, sử dụng lãng phí, kém hiệu quả, thất thoát các nguồn lực, xử lý nghiêm các sai phạm.

- Trên cơ sở các kết quả kiểm tra, giám sát và báo cáo định kỳ, cần thường xuyên rà soát, đánh giá toàn diện tình hình thực tiễn; kịp thời đề xuất điều chỉnh, bổ sung các mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp cho phù hợp với từng giai đoạn phát triển, đảm bảo tính linh hoạt, khả thi và hiệu quả cao nhất trong việc thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước trong việc triển khai một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN

Kinh phí thực hiện, gồm: ngân sách nhà nước hỗ trợ theo chương trình mục tiêu y tế - dân số; ngân sách xã; các nguồn xã hội hóa, viện trợ, tài trợ hợp pháp khác.

V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Phòng Văn hoá - Xã hội

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức triển khai thực hiện Kế hoạch này, xác định rõ lộ trình thực hiện, phân công rõ trách nhiệm trong tổ chức, chỉ đạo, điều hành và thực hiện.

- Hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch và định kỳ báo cáo theo quy định.

2. Trạm Y tế xã

- Căn cứ chức năng, nhiệm vụ tổ chức quán triệt và thực hiện nghiêm túc, hiệu quả các hoạt động liên quan đáp ứng yêu cầu, mục tiêu, nhiệm vụ, giải pháp của kế hoạch này.

- Củng cố, nâng cao năng lực y tế cơ sở để đáp ứng được nhu cầu khám bệnh, chữa bệnh cho Nhân dân.

- Tiếp tục triển khai các chương trình, kế hoạch hoạt động về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân, lồng ghép với các lĩnh vực khác

của ngành y tế đã và đang được thực hiện. Chỉ đạo nhân viên Trạm tổ chức triển khai thực hiện đạt kết quả các chỉ tiêu, mục tiêu được giao.

3. Phòng Kinh tế

Tham mưu cho UBND xã bố trí ngân sách để đảm bảo thực hiện hiệu quả chính sách, hoạt động có liên quan đến công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

4. Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công

- Đẩy mạnh và đổi mới các hoạt động thông tin, truyền thông về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

- Tổ chức thực hiện việc thông tin thường xuyên, tăng thời lượng phát sóng, số lượng tin, bài viết có chất lượng về công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân trong các chương trình, chuyên mục.

5. Các cơ quan, đơn vị khác

Chủ trì, phối hợp với các Trạm y tế và các cơ quan, đơn vị liên quan tổ chức triển khai Kế hoạch này trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ được giao.

8. Các thôn

Căn cứ Kế hoạch của Ủy ban nhân dân, tuyên truyền sâu rộng đến người dân về một số giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân.

Trên đây là Kế hoạch triển khai thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp đột phá, tăng cường bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân, đề nghị các cơ quan, đơn vị, đoàn thể, các tổ chức chính trị - xã hội, trường các thôn nghiêm túc triển khai, thực hiện./.

Nơi nhận:

- UBND thành phố;
 - Sở Y tế thành phố;
 - BTV Đảng ủy;
 - TT HĐND, các Ban HĐND;
 - Chủ tịch, các PCT UBND xã;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam xã;
 - Các cơ quan, đơn vị liên quan;
 - Các thôn trên địa bàn xã;
 - Lưu: VT, VHXH.
- } (để báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Thị Minh Huệ

Phụ lục số 1
DANH MỤC MỘT SỐ CHỈ TIÊU ĐẠT ĐƯỢC ĐẾN NĂM 2030
(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày /01/2026 của Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn

TT	Chỉ tiêu phát triển	Đơn vị tính	Đến năm 2030	Cơ quan chủ trì theo dõi, đánh giá	Ghi chú
1	Độ bao phủ bảo hiểm y tế toàn dân	%	100	BHXH cơ sở Tứ Kỳ	Hiện tại khoảng 95% người dân trong xã tham gia BHYT
2	Tăng chiều cao trung bình của trẻ em và thanh thiếu niên từ 1 - 18 tuổi thêm tối thiểu 1,5cm	cm	≥ 1,5	Trạm y tế	Chiều cao trung bình của thanh niên 18 tuổi Việt Nam là khoảng 168,1 cm cho nam và 156,2 cm cho nữ
3	Tuổi thọ trung bình	năm	≥ 75,5	Trạm y tế	Theo số liệu của Cục Thống kê Hải Phòng, tuổi thọ trung bình năm 2025 ước đạt 75,5 tuổi
4	Số năm sống khỏe mạnh	năm	≥ 68	Trạm y tế	Bổ sung số liệu sau khi có hướng dẫn
5	Tỉ lệ tiêm chủng các vắc xin trong Chương trình tiêm chủng thiết yếu	%	≥ 98	Trạm y tế	Hiện tại đạt khoảng 96%
6	Tỉ lệ người dân được khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí ít nhất mỗi năm 1 lần	%	100	Trạm y tế	Triển khai từ năm 2026
7	Trạm y tế xã được đầu tư cơ sở vật chất, thiết bị y tế, nhân lực theo chức năng, nhiệm vụ; đến năm 2027 có ít nhất từ 4 - 5 bác sĩ	%	100	Trạm y tế	Cơ sở vật chất của các Trạm Y tế chưa đáp ứng yêu cầu; Trạm Y tế (sau sáp nhập) có 4 bác sĩ, trong đó có 01 bác sĩ YHCT, tuy nhiên cả 4 bác sĩ hiện chưa đủ điều kiện cấp giấy phép hành nghề theo trình độ bác sĩ.
8	Tăng tỉ lệ khám bệnh, chữa bệnh bảo hiểm y tế tại trạm y tế xã	%	> 20	Trạm y tế	Tỉ lệ hiện tại đạt xấp xỉ 10%

Phụ lục số 2
DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ CỦA KẾ HOẠCH

(Kèm theo Kế hoạch số: /KH-UBND ngày / /2025 của Ủy ban nhân dân xã Đại Sơn)

TT	Tên nhiệm vụ cụ thể	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả	Thời gian hoàn thành
I	Tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân				
1	Tổ chức quán triệt, triển khai thực hiện nghiêm túc các chủ trương, chính sách về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân; xác định đây là nhiệm vụ trọng tâm trong phát triển kinh tế – xã hội của từng ngành, đơn vị, thôn; lồng ghép các chỉ tiêu về chăm sóc sức khỏe Nhân dân vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và chính sách phát triển thuộc phạm vi quản lý; chịu trách nhiệm trước UBND xã về tiến độ, kết quả thực hiện.	Các phòng, ban, ngành, thôn		Có chỉ tiêu về sức khỏe Nhân dân vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, chương trình, đề án và chính sách phát triển	Theo giai đoạn hoặc hằng năm
2	Tăng cường công tác truyền thông, giáo dục sức khỏe, nâng cao nhận thức, tạo chuyển biến mạnh mẽ về ý thức tự giác, chủ động trong rèn luyện, bảo vệ và nâng cao sức khỏe của mỗi cá nhân, gia đình và cộng đồng. Các ngành, đơn vị, thôn cần xây dựng, triển khai chương trình truyền thông, giáo dục sức khỏe phù hợp, đa dạng hóa hình thức, nội dung, phương thức tuyên truyền theo từng nhóm đối tượng; phát huy phong trào “Toàn dân chủ động chăm sóc sức khỏe”, xây dựng văn hóa sức khỏe trong Nhân dân	Các phòng, ban, ngành, thôn		Hội nghị, hội thảo, kế hoạch, hoạt động truyền thông giáo dục sức khỏe được triển khai	Thường xuyên
3	Xây dựng Kế hoạch triển khai các hoạt động tuyên truyền thiết thực nhân “Ngày Sức khỏe toàn dân” (07/4 hằng năm)	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch	Hằng năm

4	Tăng cường phòng ngừa, kiểm soát các nguy cơ ảnh hưởng đến sức khỏe, xây dựng môi trường sống an toàn, lành mạnh. Giảm thiểu tiêu thụ các sản phẩm có hại cho sức khỏe như thuốc lá, rượu, bia, chất gây nghiện. Quan tâm chăm sóc sức khỏe tâm thần, tạo điều kiện sống, học tập, làm việc cân bằng	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch	Thường xuyên
5	Đầu tư phát triển thiết chế văn hóa, thể thao, không gian công cộng phục vụ rèn luyện thể chất	Trung tâm Dịch vụ sự nghiệp công	Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình, đề án, Kế hoạch	Hàng năm
6	Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, bạo lực gia đình	Các phòng, ban, ngành, thôn		Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Hàng năm
7	Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn giao thông, lao động, phòng chống cháy nổ, tai nạn, bạo lực gia đình	Công an xã	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Thường xuyên
8	Triển khai đồng bộ các giải pháp bảo đảm an toàn lao động	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Thường xuyên
9	Xây dựng mô hình cộng đồng, trường học, nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh	Các phòng, ban, ngành, thôn		Hình thành các mô hình	Thường xuyên
10	Xây dựng mô hình cộng đồng an toàn, khỏe mạnh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Hướng dẫn về các mô hình tại cộng đồng an toàn, khỏe mạnh	Thường xuyên
11	Xây dựng mô hình trường học an toàn, khỏe mạnh	Các cơ sở giáo dục	Các phòng, ban, ngành, thôn	Hướng dẫn về các mô hình tại trường học an toàn, khỏe mạnh	Thường xuyên
12	Xây dựng mô hình nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Hướng dẫn về các mô hình tại nơi làm việc an toàn, khỏe mạnh	Thường xuyên

13	Đẩy mạnh giáo dục thể chất, lồng ghép giáo dục dinh dưỡng trong chương trình học	Các cơ sở giáo dục	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Hàng năm
14	Nâng cao chất lượng dân số, thích ứng với già hóa dân số và duy trì mức sinh thay thế bền vững	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Hàng năm
15	Đổi mới, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, giáo dục, tư vấn và phổ biến kiến thức về chăm sóc sức khỏe, đặc biệt đối với trẻ em, thanh thiếu niên, người cao tuổi. Tập trung triển khai thực hiện Chỉ thị số 28-CT/TW, ngày 25/12/2023 của Bộ Chính trị về tăng cường công tác chăm sóc, giáo dục và bảo vệ trẻ em, đáp ứng yêu cầu phát triển đất nước phồn vinh, hạnh phúc. Thực hiện tốt công tác y tế học đường, bảo đảm quyền trẻ em, đặc biệt là trẻ có hoàn cảnh khó khăn, được bình đẳng tiếp cận dịch vụ chăm sóc, bảo vệ phù hợp, tạo điều kiện để mỗi trẻ em được phát triển toàn diện cả về thể chất, trí tuệ và tinh thần	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Hàng năm
16	Triển khai hiệu quả các chương trình, đề án hướng tới giảm bệnh tật, tử vong, cải thiện dinh dưỡng bà mẹ và trẻ em, thu hẹp chênh lệch chỉ số sức khỏe giữa các vùng, nhóm dân cư. Nâng cao chất lượng dịch vụ khám, chữa bệnh sản - nhi tại y tế cơ sở, gắn đào tạo, nâng cao năng lực đội ngũ với đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị và thuốc thiết yếu, phục vụ tốt công tác dự phòng, phát hiện và xử trí cấp cứu sản khoa, sơ sinh	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình, Đề án	Hàng năm

17	Đổi mới mạnh mẽ tư duy và phương thức quản trị ngành y tế, xây dựng môi trường quản trị minh bạch, hiệu quả, trách nhiệm giải trình cao, gắn với cải cách hành chính, phân cấp, phân quyền rõ ràng. Quy định cụ thể trách nhiệm của cấp ủy chính quyền, các, ngành, cơ sở thôn, cơ quan, đơn vị trong triển khai nhiệm vụ.	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Hội nghị, Kế hoạch tập huấn	Hằng năm
18	Thực hiện các giải pháp phòng ngừa, ngăn chặn lạm dụng, trục lợi chính sách và vi phạm pháp luật trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Hội nghị, Kế hoạch tập huấn	Hằng năm
II	Hoàn thiện thể chế, tập trung nâng cao năng lực hệ thống y tế, nhất là y tế dự phòng, y tế cơ sở, phát huy thế mạnh của y học cổ truyền				
19	Triển khai hiệu quả các quy định của pháp luật về bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân giai đoạn 2026 - 2030; chủ động tham gia xây dựng, góp ý hoàn thiện các dự án Luật liên quan đến lĩnh vực y tế như Luật Dân số, Luật Phòng bệnh, Luật An toàn thực phẩm, Luật Thiết bị y tế, Luật Y học cổ truyền... Chủ động phối hợp với các bộ, ngành Trung ương tháo gỡ khó khăn, vướng mắc, bảo đảm phù hợp với yêu cầu thực tiễn của xã	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch, hoạt động được thực hiện	Hằng năm trong giai đoạn 2026-2030
20	Tiếp tục triển khai hiệu quả Kết luận số 86-KL/TW ngày 10/7/2024 của Ban Bí thư về phát triển nền y học cổ truyền Việt Nam và Chỉ thị số 25/CT-TTg ngày 15/9/2025 của Thủ tướng Chính phủ và Chỉ thị số 16-/CT-UBND ngày 14/10/2025 của Ủy ban nhân dân thành phố về đẩy mạnh phát triển y học cổ truyền trong giai đoạn mới	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình/Kế hoạch	Hằng năm

21	Thực hiện cơ chế, chính sách của cấp trên nhằm khuyến khích và tạo điều kiện cho ngành y tế phát triển bền vững, đồng bộ, hiệu quả; trong đó tập trung vào các nhóm chính sách: Hỗ trợ đào tạo, thu hút và đãi ngộ nguồn nhân lực ngành y tế; Hỗ trợ các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội, mức phí chi trả trợ giúp xã hội; Khuyến khích, hỗ trợ tập thể, cá nhân thực hiện tốt công tác dân số; Hỗ trợ trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, hoàn cảnh khó khăn; Hỗ trợ mức đóng bảo hiểm y tế cho các nhóm đối tượng bảo trợ xã hội; Hỗ trợ các hoạt động thuộc Chương trình Y tế - Dân số ...	Phòng Văn hóa - Xã hội	Các phòng, ban, ngành, thôn	Quyết định/Kế hoạch	Hàng năm
22	Sắp xếp, kiện toàn hệ thống y tế theo hướng tinh gọn, hiệu quả, phù hợp mô hình chính quyền 2 cấp; bảo đảm liên kết, hỗ trợ chặt chẽ giữa các tuyến chuyên môn	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Trạm Y tế	Quyết định	Quý I/2026
23	Rà soát, xác định lại vị trí việc làm, cơ cấu ngạch, số lượng người làm việc, biên chế sự nghiệp y tế công lập	Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Đề án	Hàng năm
24	Nâng cao năng lực hệ thống y tế dự phòng; lấy Trạm y tế làm nòng cốt trong giám sát, cảnh báo sớm, khống chế dịch bệnh, chủ động phòng, chống dịch, ứng phó kịp thời với các tình huống y tế công cộng.	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch	Hàng năm
25	Xây dựng mạng lưới giám sát dịch bệnh chủ động, triển khai ứng dụng công nghệ số trong quản lý, cảnh báo và truy vết dịch bệnh, kết nối với hệ thống giám sát quốc gia.	Trạm Y tế	Các thôn	Hình thành mạng lưới	Hàng năm
26	Bảo đảm hoạt động luân phiên, luân chuyển, điều động bác sĩ về làm việc có thời hạn tại xã; tuyển dụng, bổ sung bác sĩ cơ hữu để bảo đảm đến năm 2027 có ít nhất từ 4-5 bác sĩ/trạm y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế	Kế hoạch	2026-2030

27	Duy trì đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số theo hướng bền vững, ổn định. Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao năng lực chuyên môn, nghiệp vụ về dân số, sức khỏe sinh sản, bệnh không lây nhiễm, chăm sóc sức khỏe người cao tuổi, trẻ em cho đội ngũ nhân viên y tế thôn, cộng tác viên dân số	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình, kế hoạch	Hàng năm
28	Duy trì và mở rộng chương trình tiêm chủng mở rộng, khám sức khỏe định kỳ, khám sàng lọc trước sinh, sơ sinh, khám sàng lọc bệnh không lây nhiễm theo hướng dẫn của Bộ Y tế; từng bước quản lý sức khỏe theo vòng đời	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Đảm bảo tỷ lệ tiêm chủng mở rộng theo quy định	Hàng năm
29	Tăng cường năng lực quản lý, kiểm tra giám sát an toàn thực phẩm	Phòng Văn hóa - Xã hội	Phòng Kinh tế, Trạm Y tế, Công an xã	Công tác an toàn thực phẩm được bảo đảm	Thường xuyên
30	Triển khai đồng bộ các giải pháp quản lý sức khỏe và công tác dân số	Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Chương trình, kế hoạch	Hàng năm
31	Tăng cường công tác thống kê, cập nhật, quản lý dữ liệu dân số và sức khỏe người dân	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình, kế hoạch	Hàng năm
32	Nâng cao chất lượng khám chữa bệnh y học cổ truyền, kết hợp hài hòa y học cổ truyền và y học hiện đại trong chăm sóc sức khỏe Nhân dân	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình, Dự án	2026-2030
33	Nghiên cứu phát triển dịch vụ khám, chữa bệnh kết hợp du lịch, nghỉ dưỡng; mở rộng mô hình y học gia đình, kết nối chặt chẽ giữa các tuyến kỹ thuật, các cơ sở y tế và cơ sở chăm sóc người cao tuổi, phục hồi chức năng, chăm sóc sức khỏe tại nhà	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình, Dự án	2026-2030
III	Nâng cao y đức, phát triển nhân lực y tế chất lượng, đồng bộ, đáp ứng sự hài lòng của người bệnh				

34	Tăng cường tuyên truyền, giáo dục, triển khai thực hiện đến toàn thể cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, người lao động về tinh thần trách nhiệm cao, tận tụy phục vụ, hết lòng yêu thương, chăm sóc người bệnh	Trạm Y tế		Tăng tỷ lệ hài lòng của người bệnh và NVYT	Hàng năm
35	Tiếp tục triển khai hiệu quả việc đổi mới phong cách, thái độ phục vụ của nhân viên y tế theo chỉ đạo của Trung ương và Bộ Y tế; gắn với nâng cao trình độ chuyên môn, kỹ năng nghề nghiệp; thực hiện tốt lời dạy của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Lương y phải như từ mẫu”.	Trạm Y tế		Tăng tỷ lệ hài lòng của người bệnh và NVYT	Thường xuyên
36	Tăng cường giáo dục, rèn luyện y đức, đạo đức nghề nghiệp, giao tiếp - ứng xử, tinh thần phục vụ người bệnh; khuyến khích nhân viên y tế tự học tập, tự bồi dưỡng, tự rèn luyện; bảo đảm hoàn thành các mục tiêu đo lường mức độ hài lòng của người dân đối với dịch vụ y tế công lập	Trạm Y tế		Tăng tỷ lệ hài lòng của người bệnh và NVYT	Thường xuyên
37	Xử lý nghiêm, kịp thời các hành vi xâm hại nhân viên y tế.	Công an xã	Trạm Y tế	Không xảy ra tình trạng xâm hại NVYT	Hàng năm
IV	Đẩy mạnh cải cách tài chính y tế và phát triển hiệu quả, bền vững chính sách bảo hiểm y tế				
38	Hàng năm, căn cứ khả năng cân đối ngân sách, xã dành kinh phí đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị y tế phục vụ công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe Nhân dân	Phòng Kinh tế	Trạm y tế	Dự toán, Kế hoạch vốn	Hàng năm
39	Triển khai khám sức khỏe định kỳ hoặc khám sàng lọc miễn phí cho người dân ít nhất mỗi năm 1 lần theo nhóm đối tượng và có lộ trình ưu tiên phù hợp. Phấn đấu từ năm 2026, thực hiện phối hợp đồng bộ giữa các hoạt động khám sức khỏe định kỳ, sàng lọc miễn phí, khám sức khỏe học sinh, khám bệnh nghề nghiệp, khám sức khỏe người lao động và khám chữa bệnh bảo hiểm y tế, hướng tới khám bệnh miễn phí và hoàn thành tạo lập sổ sức khỏe điện tử cho toàn dân.	Trạm Y tế	Trung tâm Y tế Tứ Kỳ, Các phòng, ban, ngành, thôn	Tổ chức các cuộc khám sức khỏe định kỳ và khám sàng lọc theo lịch cụ thể	Hàng năm

40	Xây dựng Kế hoạch triển khai Chương trình mục tiêu quốc gia về chăm sóc sức khỏe, dân số và phát triển giai đoạn 2026 - 2030	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm Y tế, Các phòng, ban, ngành, thôn	Chương trình/Kế hoạch	Sau khi có hướng dẫn
41	Từng bước thực hiện chính sách miễn viện phí, trước hết là đối với đối tượng chính sách xã hội, người yếu thế, người có thu nhập thấp và một số đối tượng cần ưu tiên khác trong phạm vi quyền lợi bảo hiểm y tế theo lộ trình.	Trạm Y tế	BHXH, Trung tâm Y tế Tứ Kỳ, phòng Kinh tế, VHXH	Chương trình, kế hoạch, đề án	Sau khi có hướng dẫn
42	Xây dựng cơ chế phối hợp nhân lực và vật lực y tế; bảo đảm tiếp nhận vắc-xin, dự trữ đầy đủ thuốc, vật tư, thiết bị y tế, đáp ứng kịp thời công tác phòng, chống dịch bệnh, ứng phó sự kiện y tế khẩn cấp, thiên tai, thảm họa, góp phần bảo đảm an ninh y tế của xã	Trạm Y tế	Các phòng, ban, ngành, thôn	Kế hoạch	Hàng năm
V	Đột phá phát triển khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế				
43	Đẩy mạnh chuyển đổi số toàn diện trong lĩnh vực y tế. Triển khai, vận hành hiệu quả sổ sức khỏe điện tử, đơn thuốc điện tử; kết nối đồng bộ, quản lý dữ liệu sức khỏe người dân theo vòng đời; khai thác hiệu quả cơ sở dữ liệu quốc gia và cơ sở dữ liệu chuyên ngành y tế; bảo đảm an ninh, an toàn dữ liệu. Thúc đẩy các sáng kiến nâng cao năng lực số, kiến thức số y tế cộng đồng.	Trạm Y tế	Phòng Kinh tế	Trạm Y tế được đầu tư hạ tầng công nghệ thông tin và phần mềm chuyên ngành	Hàng năm
44	Triển khai hệ thống dữ liệu y tế xã, bảo đảm kết nối, liên thông, đồng bộ và chia sẻ với Cơ sở dữ liệu quốc gia về y tế .	Trạm Y tế	Phòng Văn hóa - Xã hội	Dữ liệu y tế được kết nối với dữ liệu chung của thành phố và Bộ Y tế	Theo Kế hoạch chuyển đổi số hàng năm của UBND xã

45	Ưu tiên tập trung đầu tư hạ tầng CNTT tại các cơ sở y tế, trạm y tế để triển khai số sức khỏe điện tử, đơn thuốc điện tử nhằm phục vụ quản lý, điều hành của ngành y tế, bảo đảm cung cấp các tiện ích, theo dõi sức khỏe của người dân theo vòng đời.	Trạm Y tế	Phòng Kinh tế, Văn hóa - Xã hội	Chương trình/Kế hoạch	
46	Chỉ đạo, hướng dẫn các đơn vị y tế công lập, y tế tư nhân, các tổ chức, cá nhân đẩy mạnh nghiên cứu, ứng dụng trí tuệ nhân tạo, dữ liệu lớn, công nghệ sinh học	Phòng Văn hóa - Xã hội	Trạm y tế, các cơ sở y tế tư nhân, tổ chức, cá nhân	Hướng dẫn	Hàng năm
VI	Đẩy mạnh phát triển y tế tư nhân, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực cho phát triển y tế				
47	Thúc đẩy mạnh mẽ sự tham gia của khu vực kinh tế tư nhân trong công tác chăm sóc sức khỏe Nhân dân, đồng thời bảo đảm vai trò chủ đạo của y tế công lập. Khuyến khích đầu tư tư nhân, phát triển mô hình hợp tác công - tư trong lĩnh vực y tế, huy động và sử dụng hiệu quả mọi nguồn lực xã hội cho phát triển thể lực, trí lực và tầm vóc người Việt Nam	Các phòng, ban, ngành, thôn		Báo cáo kết quả	Thường xuyên

